TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 266/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 26 tháng 4 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 ; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 243/2023/TLST-VHNGĐ ngày 18/4/2023 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lê Thị T, sinh năm 1993; HKTT và chỗ ở : Số nhà x, ngõ y, tổ z, phường N, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1993; HKTT : Tổ dân phố Q, phường D, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: CL, khu dịch vụ Đ, phường D, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn Th chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 08/10/2022 tại UBND phường D, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống tại địa chỉ: CL, khu dịch vụ Đ, phường D, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 12 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 12/2022 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, cả hai đều nhất trí đề nghị tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2]. Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn Th xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn Th xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị T, anh Th không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí ly hôn: Chị T tự nguyện nộp cả 300.000đồng tiền lệ phí việc hôn nhân gia đình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày , kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn Th.

- Về con chung: Xác nhận chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn Th không có con chung không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn Th xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị T, anh Th xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị T tự nguyện nộp cả 300.000đồng lệ phí việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011280 ngày 18/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
-UBND phường D, quận Hà Đông, .thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ;

Trần Đình Văn